

Số: 2187/BC-SCT

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 10/4/2019 của UBND tỉnh năm 2021 và định hướng công tác năm 2022

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1412/STTTT ngày 26/10/2020 về việc báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 10/4/2019 của UBND tỉnh năm 2021 về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 của tỉnh Quảng Ngãi; Sở Công Thương báo cáo kết quả thực hiện trong năm 2021 và định hướng công tác năm 2022, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu

- Tích hợp, đồng bộ 42/132 (31,82%) thủ tục hành chính (TTHC) mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4751/UBND-HCC ngày 02/10/2020.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt 77,6%; trên 80% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương sẵn sàng đáp ứng yêu cầu triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; mức độ đánh giá hài lòng của tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh đạt 100%, trong đó mức độ rất hài lòng đạt 98%.

- Triển khai biên lai điện tử áp dụng cho việc thu phí, lệ phí khi người dân thực hiện các TTHC liên quan đến hoạt động của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc ứng dụng phần mềm iOffice trong công tác chỉ đạo điều hành và quản lý văn bản. Kết nối, chia sẻ dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước thuộc ngành Công Thương. 100% văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (sử dụng chữ ký số gửi trên môi trường điện tử), không gửi văn bản giấy (không bao gồm văn bản mật).

II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra theo Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 10/4/2019 của UBND tỉnh

1. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển Chính phủ điện tử

- Ban hành Kế hoạch số 1670/KH-SCT ngày 17/9/2020 về ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 1682/KH-SCT ngày 18/09/2020 về ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2021; Kế hoạch 1392/KH-SCT ngày 22/07/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số năm 2022 của Sở Công Thương.

- Kế hoạch số 2056/KH-SCT ngày 10/11/2021 về cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 1873/KH-SCT ngày 22/9/2021 về cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2026.

2. Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển Chính quyền điện tử

- Sử dụng Phần mềm quản lý văn bản và điều hành dùng chung (iOffice), thực hiện gửi nhận văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản của tỉnh.

- Đăng ký kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Công văn số 932/SCT-VP ngày 26/05/2021.

- Phối hợp với đơn vị viễn thông kiểm tra, bảo đảm các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, kết nối, an toàn thông tin cho đường truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.

3. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử của tỉnh bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính

- Trong năm 2021, tính đến hết ngày 26/10/2021, Sở Công Thương đã tiếp nhận và xử lý **9443/12170** hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 đạt tỉ lệ **77,6%**. Số lượng hồ sơ trực tuyến tăng hơn **25%** so với cùng kỳ (52%) tháng 10/2020 trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát.

- Thực hiện rà soát, đăng ký **74** TTHC sẵn sàng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, mức độ 4 của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi năm 2021.

- Thực hiện báo cáo định kỳ công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 6219/UBND-KSTTHC ngày 12/12/2020; số 1104/UBND-KSTTHC ngày 18/3/2021 về việc triển khai thực hiện báo cáo thông qua Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

4. Xây dựng Chính quyền điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 02/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; Sở Công Thương đã đề xuất nhu cầu cấp mới chứng thư số giai đoạn 2021 – 2025 tại Công văn số 858/SCT-VP ngày 17/5/2021, đáp ứng nhu cầu sử dụng cho các hệ thống thông tin và thiết bị di động phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và trong các hoạt động chuyên môn.

- Nghiêm túc thực hiện các Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử (số 1139/QĐ-SCT ngày 25/6/2019); Quy chế công tác văn thư,

lưu trữ tại Sở Công Thương (số 2249/QĐ-SCT ngày 07/12/2020) nhằm bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

5. Bảo đảm nguồn lực triển khai xây dựng Chính quyền điện tử

- Hiện nay, Sở Công Thương có 03 công chức, viên chức có trình độ Đại học chuyên ngành CNTT, 01 công chức trình độ Thạc sỹ Khoa học máy tính phụ trách về CNTT. Các công chức, viên chức còn lại đều đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT. kỹ năng sử dụng máy tính thành thạo.

- Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, các hội thảo chuyên đề liên quan đến triển khai xây dựng Chính quyền điện tử, CNTT... do các cơ quan, đơn vị có chuyên môn tổ chức.

III. Một số tồn tại, hạn chế, khó khăn

- Việc mua sắm thiết bị, máy tính không kịp thời để phục vụ công tác, ảnh hưởng đến công việc chung của cơ quan. Chung loại hàng hóa thiết bị mua sắm cho mỗi đơn vị có nhu cầu sử dụng khác nhau nên việc áp dụng thực hiện công tác mua sắm tập trung theo thỏa thuận khung không đáp ứng được chủng loại, tính năng, thông số kỹ thuật, quy cách của thiết bị mà đơn vị có nhu cầu mua sắm.

- Đối với tài sản máy vi tính và thiết bị công nghệ thông tin đưa vào danh mục mua sắm tập trung gây khó khăn trong nhu cầu sử dụng của cơ quan, đơn vị vì công tác mua sắm tập trung chỉ được mua sắm một lần trong năm, trong khi đó máy vi tính của từng công chức nếu hỏng mà không thể sửa chữa, thì không thể trang bị ngay.

IV. Định hướng nhiệm vụ, giải pháp năm 2022

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 10/4/2019 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2021 – 2025.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 12/6/2020 của UBND tỉnh về phát triển doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 1670/KH-SCT ngày 17/9/2020 của Sở Công Thương ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch 1392/KH-SCT ngày 22/07/2021 ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số năm 2022 của Sở Công Thương; Kế hoạch số 1873/KH-SCT ngày 22/9/2021 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2026.

V. Các kiến nghị, đề xuất

- Ưu tiên kinh phí, nguồn lực để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, bao gồm nguồn lực lồng ghép trong các chương trình, dự án khác, đẩy mạnh mô hình chuyển đổi số, phục vụ cho hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy nhanh tiến độ mua sắm tập trung đối với tài sản máy vi tính và thiết bị công nghệ thông tin, đảm bảo nhu cầu sử dụng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tại đơn vị.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 10/4/2019 của UBND tỉnh năm 2021 và định hướng công tác năm 2022 của Sở Công Thương./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- GD Sở, các PGD Sở;
- Các phòng, ĐVTT;
- Lưu: VT, VP

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Huy